

DỰ THẢO

Kính gửi: Lãnh đạo Sở và các thành viên Hội đồng danh mục SN công

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 5085/UBND - TH ngày 08/11/2016 về tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó tại văn bản số 5085/UBND – TH, UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị chỉ thẩm định và trình phê duyệt ***danh sự nghiệp công sử dụng Ngân sách Nhà nước là dịch vụ sự nghiệp công mà Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoặc chưa tính đủ chi phí trong giá, phí, được ngân sách nhà nước hỗ trợ.***

- Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ - CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ có quy định như sau:

+ Điều 1 và Điều 3. Phạm vi áp dụng danh mục sự nghiệp công áp dụng đối các ***đơn vị sự nghiệp công lập có cơ chế tự chủ*** trong lĩnh vực sự nghiệp Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Điều 2. Đối tượng áp dụng là đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thành lập theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, ***cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phục vụ quản lý nhà nước.***

+ Điều 9,11. Sự nghiệp công sử dụng Ngân sách Nhà nước là ***giá dịch vụ sự nghiệp*** được xác định trên cơ sở ***định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí*** do ***Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt*** để thực hiện theo hình thức ***đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu theo quy định.***

- Căn cứ Quyết định số 4418/QĐ – SNN ngày 17/12/2015 của Giám đốc Sở về việc thành lập Hội đồng rà soát danh mục sự nghiệp công và Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Nông nghiệp và PTNT;

A. Danh mục sự nghiệp công đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: căn cứ Quyết định số 4075/QĐ – UBND ngày 30/12/2013 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ – CP của Chính phủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2013 – 2015, trong đó 11 đơn vị sự nghiệp là:

I. Các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo hoàn toàn kinh phí có 3 đơn vị là:

1. Trung tâm giống cây trồng:

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước gồm:

- Dịch vụ khảo nghiệm giống cây trồng.
- Dịch vụ cung ứng hỗ trợ giống lúa siêu nguyên chủng
- Dịch vụ cung ứng giống lúa lai
- Dịch vụ cung ứng giống lúa thuần, giống các loại cây trồng cận để khắc phục hậu quả thiên tai (nếu có).

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ: không

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu: không

2. Ban quản lý Cảng cá Bình Định:

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước: không.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ: hoạt động theo hình thức thu phí gồm:

+ Phí sử dụng mặt bằng nhà phân loại tại Cảng cá Quy Nhơn với 02 mức phí sử dụng bến cá ngắn hạn (thời gian dưới 30 ngày) và phí sử dụng bến cá dài hạn (thời gian từ 30 ngày trở lên);

+ Phí sử dụng mặt bằng lề đường tại Cảng cá Quy Nhơn với 02 mức phí sử dụng lề đường bến cá ngắn hạn (thời gian dưới 30 ngày) và phí sử dụng lề đường bến cá dài hạn (thời gian từ 30 ngày trở lên);

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu: không

* Riêng Trạm vật tư thuốc thú y trực thuộc Chi cục Thú y hoạt động dịch vụ không liên quan Ngân sách Nhà nước.

II. Các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần kinh phí có 04 đơn vị là:

1. Trung tâm giống vật nuôi:

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước là:

- Bảo tồn giống gốc gia súc, gia cầm, thủy cầm (nếu có);
- Sản xuất, dịch vụ cung ứng giống gia súc, gia cầm, thủy cầm;
- Mua và cung ứng các loại tinh đông viên gia súc, các loại vật tư, thiết bị, thức ăn chăn nuôi và các loại giống cỏ phục vụ các chương trình, đề án, dự án phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm trên địa bàn tỉnh;
- Tư vấn dịch vụ khoa học kỹ thuật về lĩnh vực chăn nuôi.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ là:

- Thực hiện Đề án Phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ tỉnh Bình Định giai đoạn 2015-2020;

- Nghiên cứu khảo nghiệm, chọn lọc, nhân thuần, lai tạo giống mới gia súc, gia cầm, thủy cầm cao sản thích hợp với điều kiện chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; ứng

dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật về lĩnh vực chăn nuôi thông qua xây dựng các mô hình khuyến nông, mô hình trình diễn kỹ thuật về lĩnh vực chăn nuôi.

- Xây dựng, biên soạn tài liệu, đào tạo, tập huấn kỹ thuật chăn nuôi cho cán bộ kỹ thuật cơ sở và nông dân.

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu: không

2. Trung tâm giống thủy sản

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước là:

- Bảo tồn giống gốc nuôi trồng thủy sản (nếu có);
- Sản xuất, dịch vụ cung ứng các loại giống thủy sản;
- Mua và cung ứng các loại vật tư, thiết bị, thức ăn chăn nuôi thủy sản, phục vụ các chương trình, đề án, dự án phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh;

- Tư vấn dịch vụ khoa học kỹ thuật về lĩnh vực thủy sản.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ là:

- Thực hiện Đề án nuôi cá KOI Nhật Bản, các đề án, dự án về phát triển thủy sản giai đoạn 2016 - 2020;

- Nghiên cứu khảo nghiệm, chọn lọc, nhân thuần, lai tạo giống nuôi trồng thủy sản mới cao sản thích hợp với điều kiện trên địa bàn tỉnh; ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật về lĩnh vực nuôi trồng thủy sản thông qua xây dựng các mô hình khuyến nông, mô hình trình diễn kỹ thuật;

- Xây dựng, biên soạn tài liệu, đào tạo, tập huấn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản cho cán bộ kỹ thuật cơ sở và nông, ngư dân.

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu: không

3. Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp nông thôn

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước là:

- Tổ chức điều tra, khảo sát phục vụ công tác quy hoạch, thiết kế, công tác giải phóng mặt bằng xây dựng, các khu chức năng nông thôn, khu tái định cư;

- Quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp, nông thôn cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và các ngành hàng trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và muối; tham gia quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;

- Quy hoạch và lập các dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; dự án di dân, tái định cư;

- Quy hoạch sử dụng đất nông, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản;

- Quy hoạch cấp nước, tiêu nước phục vụ sản xuất của ngành nông nghiệp;

- Quy hoạch kiểm soát lũ và phòng chống thiên tai;

- Quy hoạch phát triển thủy sản, bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản trong phạm vi của tỉnh;

- Điều chỉnh bổ sung Quy hoạch, xây dựng các đề án, dự án đầu tư thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tham gia thẩm định, giám sát, tư vấn các đề án, dự án và quy hoạch có liên quan đến lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Thiết kế khai thác gỗ, lâm sản, nuôi dưỡng, làm giàu rừng;

- Thiết kế trồng rừng, chăm sóc rừng trồng; thiết kế khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, khoán quản lý bảo vệ rừng.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ là:

- Thực hiện điều tra cơ bản, điều tra chuyên đề phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Tổ chức các nhiệm vụ điều tra cơ bản khác phục vụ công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của vùng, địa phương trên địa bàn tỉnh;

- Tham gia nghiên cứu cơ sở khoa học cho việc đề xuất các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn.

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu:

- Khảo sát thiết kế các công trình nông, lâm, ngư nghiệp, thủy lợi và các cơ sở hạ tầng nông thôn;

- Thiết kế xây dựng đường vận xuất, vận chuyển lâm nghiệp, đường ranh cản lửa, đường ranh giới nông lâm trường, đường ranh giới tiểu khu, đường ranh giới khoảnh, vườn rừng, trang trại và xây dựng đồng ruộng;

- Tham gia thẩm định các thiết kế dự toán các công trình nông nghiệp, nông thôn;

- Khảo sát lập dự án, thiết kế kỹ thuật dự toán các công trình đo đạc và bản đồ;

- Đo vẽ lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/200, 1/500, 1/1000, 1/2000 và bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5000 phục vụ chuyên ngành; đo vẽ thành lập bản đồ địa chính các loại tỷ lệ, trích đo thửa đất;

- Xây dựng các loại bản đồ hiện trạng, quy hoạch; xây dựng lưới tọa độ, độ cao;

- Đăng ký thông kê, lập hồ sơ địa chính, lập kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất;

- In các loại bản đồ, xây dựng cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ.

- Đánh giá tác động môi trường đối với các Quy hoạch và đề án, dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

4.Trường Trung học Kinh tế kỹ thuật: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ – CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 4183/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 của UBND tỉnh.

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước:

- Tư vấn xây dựng đề cương, nhiệm vụ và nội dung các đề án, dự án có liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ:

- Đào tạo trung cấp chuyên nghiệp hệ tập trung chính quy, hệ vừa làm vừa học;
- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trình độ sơ cấp;
- Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở thuộc chức năng, nhiệm vụ đào tạo của trường.

III. Đơn vị sự nghiệp công lập ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động

1. Trung tâm Khuyến nông:

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước:

- Dịch vụ xây dựng và trình diễn các mô hình khuyến nông, mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, mô hình tổ chức, quản lý sản xuất, kinh doanh nông nghiệp hiệu quả và bền vững và các mô hình điển hình sản xuất tiên tiến nhân ra diện rộng của các chương trình, đề án, dự án từ các nguồn vốn Ngân sách Nhà nước;

- Dịch vụ khảo nghiệm giống cây trồng;
- Dịch vụ tập huấn những tiến bộ KHKT mới, chính sách, pháp luật, truyền nghề về kỹ năng sản xuất, tổ chức, quản lý sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực khuyến nông, chuyển các TBKT về sản xuất thuộc các lĩnh vực của ngành Nông nghiệp và PTNT;
- Dịch vụ tư vấn và khuyến nông.
- Dịch vụ hợp tác quốc tế về khuyến nông.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ là:

- Dịch vụ thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông;
- Dịch vụ hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án khuyến nông;
- Dịch vụ hướng dẫn xây dựng chương trình, tài liệu về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.
- Dịch vụ tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông các cấp và nông dân.
- Dịch vụ thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật;
- Dịch vụ tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội trợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.
- Dịch vụ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo phân công;

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu: không

2. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước:

- Dịch vụ sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch nông thôn; quản lý, bảo vệ, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung được giao;
- Dịch vụ tư vấn, dịch vụ; liên doanh, liên kết cung ứng dịch vụ công; xuất khẩu, nhập khẩu thiết bị, vật tư, sản phẩm, công nghệ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;
- Dịch vụ phân tích, xét nghiệm, kiểm nghiệm; kiểm định về chất lượng nước theo quy định pháp luật.
- Dịch vụ hợp tác quốc tế, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.
- Dịch vụ xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn cho các tổ chức cá nhân có nhu cầu.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ là:

- Dịch vụ thực hiện tổng thể và thành phần các chương trình dự án và về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại địa phương;
- Dịch vụ truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động, hướng dẫn nhân dân bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng tiết kiệm nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn tại địa phương;
- Dịch vụ tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hội thi, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.
- Dịch vụ hỗ trợ tham gia thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh tại địa phương về nước sinh hoạt và nước sạch nông thôn;
- Dịch vụ thu thập, xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn phục vụ quản lý nhà nước theo quy định pháp luật.

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu:

- Dịch vụ thi công xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công trình nước sạch nông thôn.

3. Ban Quản lý Rừng đặc dụng An Toàn:

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước:

- Dịch vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên đất rừng sản xuất xen kẽ trong khu rừng đặc dụng theo Quy chế rừng sản xuất và kết hợp kinh doanh.
- Dịch vụ thiết kế các hạng mục công trình lâm sinh, thiết kế khai thác. Tạo cây con giống lâm nghiệp phục vụ trồng và cung ứng cho nhân dân địa phương trong và ngoài tỉnh.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ:

- Dịch vụ quản lý, bảo vệ, phát triển rừng đặc dụng và các loại rừng, các loại đất khác xen kẽ trong khu rừng đặc dụng được giao;

- Dịch vụ quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; khôi phục và bảo tồn nguyên vẹn hệ sinh thái, bảo tồn tính đa dạng sinh học của khu rừng đặc dụng.
- Dịch vụ thống kê, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và định kỳ báo cáo cho các cơ quan có thẩm quyền.
- Dịch vụ nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong trồng lý, bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng đạt hiệu quả cao.

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu: không.

4. Ban Quản lý Khu sinh thái Cồn Chim - đầm Thị Nại:

a) Dịch vụ công hoạt động theo hình thức đơn đặt hàng của Nhà nước:

- Dịch vụ sản xuất, cung ứng, kinh doanh giống cây rừng ngập mặn;
- Dịch vụ khôi phục, trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn trên phạm vi toàn tỉnh.
- Dịch vụ thực hiện các mô hình khuyến nông.

b) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức Nhà nước giao nhiệm vụ:

- Dịch vụ quản lý, khai thác, sử dụng mặt nước, các công trình thuộc cơ sở hạ tầng khu sinh thái cồn chim được giao;
- Dịch vụ giám sát, quản lý, ứng dụng nuôi trồng thủy sản trong rừng ngập mặn theo phương pháp sinh thái bền vững và chuyển giao kỹ thuật để các địa phương trong tỉnh áp dụng.

c) Dịch vụ công thực hiện theo hình thức đấu thầu:

- Dịch vụ tổ chức du lịch sinh thái khu vực Cồn chim – Đầm Thị Nại.

B. DANH MỤC SỰ NGHIỆP CÔNG PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC (đối với các tổ chức sự nghiệp không đủ tư cách pháp nhân trực thuộc các đơn vị Quản lý hành chính Nhà nước – không tính Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới và Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng: 02 đơn vị đặc thù được thành lập theo Nghị định riêng)

1. Các trạm trồng trọt và BVTV huyện, thị xã và Trạm kiểm dịch thực vật nội địa trực thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Dịch vụ điều tra, dự tính, dự báo sâu bệnh hàng vụ sản xuất trong năm;
- Phối hợp với UBND các địa phương tổ chức phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng, thực hiện công tác khuyến nông trên lĩnh vực trồng trọt và BVTV các vụ sản xuất trong năm và quản lý các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư nông nghiệp, thuốc BVTV;
- Dịch vụ kiểm dịch thực vật nội tỉnh;
- Dịch vụ tuyên truyền bồi dưỡng kỹ thuật trồng trọt và BVTV cho nông dân và các xã có nhu cầu tại địa phương;

2. Các Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện, thị xã, thành phố và Trạm kiểm dịch động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y

- Phối hợp với UBND các địa phương thực hiện dịch vụ tiêm phòng các loại vaccine phòng chống dịch bệnh động vật;
- Dịch vụ phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ động vật, thủy sản;
- Phối hợp với UBND các địa phương thực hiện dịch vụ công tác khuyến nông trên lĩnh vực chăn nuôi và thú y các vụ sản xuất trong năm và quản lý các tổ chức, cá nhân kinh doanh thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y chăn nuôi và thủy sản;
- Dịch vụ tuyên truyền bồi dưỡng kỹ thuật chăn nuôi và thú y cho nông dân và các xã có nhu cầu tại địa phương;

3. Các Trạm quản lý đê sông và đê biển trực thuộc Chi cục Thủy lợi

- Dịch vụ quản lý đê điều, vận hành mạng đo mưa nhân dân; hệ thống cảnh báo sớm ngập lụt, vận hành liên hồ lưu vực sông Kôn - Hà Thanh; đo mưa, đo mực nước các sông trong mùa lũ.

4. Các Trạm thủy sản trực thuộc Chi cục Thủy sản

- Dịch vụ điều tra nguồn lợi thủy sản; tổ chức sản xuất, chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp trong hoạt động khai thác thủy sản; hướng dẫn việc phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai trong khai thác thủy sản;
- Dịch vụ hoạt động tàu cá trên địa bàn; hướng dẫn, thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy phạm kỹ thuật, định mức kinh tế-kỹ thuật; các quy định về phân cấp quản lý tàu cá, cảng cá, bến cá, chợ thủy sản đầu mối, vùng, tuyến khai thác thủy sản, khu neo đậu trú bão của tàu cá; quy chế vùng khai thác thủy sản ở sông, hồ, đầm, phá và các vùng nước tự nhiên khác;
- Dịch vụ cơ cấu, mùa vụ khai thác, nuôi trồng;
- Phối hợp với các địa phương thực hiện dịch vụ công tác khuyến nông về lĩnh vực thủy sản trên địa bàn.

Kính đề nghị Giám đốc, các Phó giám đốc Sở và các thành viên Hội đồng rà soát danh mục sự nghiệp công và Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Nông nghiệp và PTNT quan tâm xem xét, góp ý kiến để tham dự cuộc họp thông qua từ ngày 12/12 đến ngày 16/12/2016.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: KH-TC.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Văn Thọ

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
PHÒNG KẾ HOẠCH - TC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v tổng hợp danh mục dịch vụ
Sự nghiệp công theo ND 16

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2016

Kính gửi: - Giám đốc Sở;
- Các Phó giám đốc Sở;
- Phòng Tổ chức – Cán bộ

Thực hiện Quyết định số 4183/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, Đề án vị trí việc làm và kết quả báo cáo đăng ký danh mục dịch vụ công có sử dụng hoặc không ngân sách nhà nước của các đơn vị sự nghiệp báo cáo; sau khi rà soát, phòng Kế hoạch tổng hợp báo các Lãnh đạo Sở và phòng Tổ chức – Cán bộ tham gia góp ý trước để phòng KH – TC tổng hợp trình Hội đồng thẩm định xem xét duyệt và trình UBND tỉnh phê duyệt thực hiện kịp tiến độ:

I. DANH MỤC CÁC CÔNG VIỆC THUỘC NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC HÀNG NĂM

1. Chi cục Thủy lợi:

- Công tác quản lý đê điều
- Công tác trực ban Phòng chống thiên tai Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;
- Thực hiện đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2020” theo Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quản lý, vận hành mạng đo mưa nhân dân;
- Quản lý, vận hành hệ thống cảnh báo sớm ngập lụt lưu vực sông Kôn - Hà Thanh;

- Quản lý, vận hành liên hồ lưu vực sông Kôn - Hà Thanh theo Quyết định số 1841/QĐ-TTg ngày 29/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quản lý đo mưa, mực nước các sông trong mùa lũ.

2. Chi cục Thủy sản:

- Thẩm định các dự án đầu tư trong lĩnh vực thủy sản; thực hiện đánh giá tác động của các dự án quy hoạch trong lĩnh vực thủy sản.
- Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản; cung cấp thông tin về dự báo ngư trường, vùng khai thác, mùa, vụ khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật;
- Hướng dẫn tổ chức sản xuất, chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp trong hoạt động khai thác thủy sản; hướng dẫn việc phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai trong khai thác thủy sản;
- Quản lý hoạt động tàu cá trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy phạm kỹ thuật, định mức kinh tế-kỹ thuật; các quy định về phân cấp quản lý tàu cá, cảng cá, bến cá, chợ thủy sản đầu mối, vùng, tuyến khai thác thủy sản, khu neo đậu trú bão của tàu cá, đăng ký, đăng kiểm tàu cá trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;
- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế vùng khai thác thủy sản ở sông, hồ, đầm, phá và các vùng nước tự nhiên khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về danh mục các loài thủy sản cần được bảo tồn, bảo vệ, cần được tái tạo;
- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về xác lập các khu bảo tồn biển và khu bảo tồn vùng nước nội địa của địa phương;
- Hướng dẫn mùa vụ, đối tượng và cơ cấu thủy sản nuôi trồng tại địa phương, kiểm tra việc thực hiện điều kiện sản xuất kinh doanh, chất lượng sản phẩm nuôi trồng theo quy định; thống kê, kiểm tra, đánh giá phân loại và công bố kết quả kiểm tra theo quy định phục vụ cho truy xuất nguồn gốc sản phẩm; triển khai áp dụng VietGap và các quy phạm nuôi tốt vào nuôi trồng thủy sản, đánh số và thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm thủy sản nuôi trồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;
- Thẩm định các dự án đầu tư nuôi trồng thủy sản, việc thuê, gia hạn, thu hồi đất, mặt nước để nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật;
- Hướng dẫn, kiểm tra sản xuất giống thủy sản theo quy định của pháp luật.
- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn thủy sản thực hiện quy định điều kiện sản xuất, kinh doanh và chất lượng thức ăn thủy sản; thống kê, kiểm tra, đánh giá, phân loại và công bố kết quả;
- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản; thống kê, kiểm tra đánh giá phân loại và công bố kết quả; quản lý môi trường và chất lượng nước các vùng nuôi trồng thủy sản, thực hiện các nhiệm vụ quan trắc và cảnh báo môi trường dịch bệnh thủy sản;

- Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy chứng nhận, giấy phép, chứng chỉ và được thu phí và lệ phí thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản theo quy định của pháp luật; phối hợp với lực lượng kiểm ngư triển khai các hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật và thanh tra chuyên ngành thủy sản.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về thủy sản theo quy định; nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về thủy sản; phối hợp thực hiện phòng, chống thiên tai. Chấp hành chế độ báo cáo, thống kê hoặc khi có yêu cầu đột xuất của Tổng cục Thủy sản, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện, giám sát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các ổ dịch mới, kiểm soát các ổ dịch cũ và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản; Báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố dịch và công bố hết dịch bệnh động vật theo quy định pháp luật.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiêm vắc xin phòng các bệnh bắt buộc theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hướng dẫn sản xuất chăn nuôi ; đề xuất xây dựng quy hoạch chăn nuôi gắn với hệ thống giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm tại địa phương, hướng dẫn thực hiện các biện pháp xử lý chất thải bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

- Tham gia quản lý giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, hướng dẫn thực hiện và tiếp nhận hồ sơ đăng ký việc chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy, công bố tiêu chuẩn cơ sở lĩnh vực giống vật nuôi, lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, lĩnh vực môi trường chăn nuôi, các chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi theo quy định của pháp luật trong phạm vi toàn tỉnh

- Quản lý các mặt hàng thức ăn chăn nuôi trong danh mục thức ăn chăn nuôi được phép lưu hành tại Việt Nam trong phạm vi địa phương theo quy định và Tổ chức thực hiện quản lý các chất cấm sản xuất, nhập khẩu, lưu thông và sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi tại địa phương.

- Giám sát hoạt động của các cá nhân, tổ chức hành nghề thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Thực hiện chẩn đoán, xét nghiệm và điều trị bệnh cho động vật.

- Quản lý, hướng dẫn sử dụng các loại thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y; thông báo danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, hạn chế sử dụng, cấm sử dụng theo quy định của pháp luật; Quản lý, sử dụng Vắc xin, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật từ

nguồn dự trữ quốc gia, địa phương và các nguồn khác; Vật tư, hóa chất phục vụ công tác KDDV.

- Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật lưu thông trong nước; kiểm soát giết mổ; kiểm tra vệ sinh thú y đối với sản phẩm động vật ở dạng tươi sống, sơ chế và chế biến lưu thông trên thị trường; Kiểm tra, hướng dẫn, giám sát điều kiện vệ sinh thú y, khử trùng tiêu độc bến bãi tập trung động vật, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, phương tiện vận chuyển, dụng cụ chứa đựng động vật, sản phẩm động vật.

- Tổ chức quản lý việc thu, nộp và sử dụng phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

- Cấp, thu hồi các loại chứng nhận, chứng chỉ hành nghề thú y sau đây: Chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi (bao gồm phôi, tinh, con giống vật nuôi), giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y đối với cửa hàng, đại lý kinh doanh thuốc thú y trên địa bàn tỉnh; Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ ngắn ngày.

- Cấp và thu hồi trang sắc phục kiểm dịch động vật; thu hồi thẻ kiểm dịch viên động vật, biển hiệu kiểm dịch động vật theo quy định.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về chăn nuôi, thú y theo quy định của pháp luật, Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y

- Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

4. Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản:

- Công tác tham mưu, ban hành văn bản Quản lý nhà nước quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối

- Đầu mối tham mưu, tổng hợp giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm

+ Chủ trì, phối hợp lập kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn;

+ Đầu mối tổng hợp đánh giá, phân loại điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối;

+ Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm

thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; tổ chức việc thu hồi và xử lý thực phẩm mất an toàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cục chuyên ngành;

+ Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định;

+ Tổ chức quản lý an toàn thực phẩm đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm theo quy định.

- Thực hiện quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phi thực phẩm và muối

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá, phân loại, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản và muối;

+ Chủ trì tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

+ Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm);

+ Tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.

- Về chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản, muối

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản gắn với vùng nguyên liệu, sản xuất và thị trường sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy trình công nghệ, điều kiện an toàn sản xuất của các cơ sở chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối;

+ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác xúc tiến thương mại, nghiên cứu, dự báo thị trường nông, lâm, thủy sản, muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Hướng dẫn, kiểm tra về chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

- Về quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy và chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định;

+ Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện để Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

- Về công tác thanh tra chuyên ngành: Thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Các hoạt động dịch vụ: Quản lý tổ chức hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

- Điều tra, thống kê và đề xuất các chương trình dự án

+ Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

+ Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

5. Văn Phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới

- Là đầu mối tổ chức triển khai và phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban chỉ đạo, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong quá trình thực hiện Chương trình;

- Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh; chuẩn bị nội dung, chương trình của hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình; kế hoạch phối hợp, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tham gia thực hiện Chương trình;

- Phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất cơ chế, chính sách của tỉnh và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh huy động các nguồn lực, cơ chế lồng ghép các nguồn vốn đầu tư, các chương trình mục tiêu quốc gia hiện đang triển khai trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu, đề xuất trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành và thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh;

- Tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện Chương trình và kiến nghị để cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết những vấn đề mới phát sinh;

- Lập dự toán, kinh phí phục vụ hoạt động Ban Chỉ đạo tỉnh, Văn phòng điều phối Chương trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt và thực hiện;

- Bảo quản hồ sơ, tài liệu của Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị của Văn phòng điều phối Chương trình theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

6. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:

- Giúp UBND huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác trồng trọt và BVTV trong phạm vi huyện theo sự phân công của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

- Giúp UBND huyện xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình kế hoạch công tác về trồng trọt và BVTV hàng vụ, năm;

- Theo dõi và báo cáo tình hình diễn biến của sinh vật gây hại và đề xuất chủ trương biện pháp phòng trừ kịp thời cho UBND huyện và Chi Cục;

- Giúp UBND huyện xây dựng củng cố và quản lý màng lưới BVTV cơ sở;

- Tham gia công tác tuyên truyền bồi dưỡng kỹ thuật cho nông dân và các xã có nhu cầu;

- Giúp UBND huyện tổ chức và thực hiện công tác khuyến nông trên lĩnh vực trồng trọt và BVTV;

- Quản lý các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư nông nghiệp, thuốc BVTV trên địa bàn huyện;

Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa:

Trạm Kiểm dịch thực vật Nội địa là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi Cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật, tham mưu cho chi cục thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực kiểm dịch thực vật nội địa tại địa phương, thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Chi Cục Trồng trọt và BVTV và theo quy định của pháp luật. Trạm kiểm dịch thực vật nội địa có nhiệm vụ sau:

- Quản lý dịch hại thuộc diện điều chỉnh đối với giống cây trồng và sinh vật có ích nhập nội:

- Quản lý dịch hại thuộc diện điều chỉnh đối với sản phẩm thực vật lưu trữ trong kho:

- Quản lý vật thể bị nhiễm dịch, ổ dịch, vùng dịch:

- Quản lý và thực hiện các biện pháp xử lý kiểm dịch thực vật địa phương:

- Xây dựng và thực hiện các chương trình điều tra, giám sát dịch hại thuộc diện điều chỉnh đối với giống cây trồng nhập nội và sản phẩm thực vật bảo quản trong kho:

- Kiểm dịch vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh Thực hiện khi được uỷ quyền;

- Tuyên truyền phổ biến pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước về công tác kiểm dịch thực vật;

Từ những nhiệm vụ công tác nêu trên, Trạm trồng trọt và Bảo vệ thực vật, trạm Kiểm dịch thực vật nội địa trực thuộc Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật làm nhiệm vụ quản lý nhà nước, không có nguồn thu vì vậy Chi cục đăng ký danh mục dịch vụ sự nghiệp công do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí gồm các đơn vị sau:

TT	Danh mục đơn vị	Loại hình	Ghi chú
01	Trạm Trồng trọt và BVTV Tuy Phước	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP

02	Trạm Trồng trọt và BVTV An Nhơn	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
03	Trạm Trồng trọt và BVTV Phù Cát	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
04	Trạm Trồng trọt và BVTV Phù Mỹ	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
05	Trạm Trồng trọt và BVTV Hoài Nhơn	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
06	Trạm Trồng trọt và BVTV Hoài Ân	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
07	Trạm Trồng trọt và BVTV Tây Sơn	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
08	Trạm Trồng trọt và BVTV Vĩnh Thạnh	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
09	Trạm Trồng trọt và BVTV Vân Canh	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
10	Trạm Trồng trọt và BVTV An Lão	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP
11	Trạm Kiểm dịch thực vật Nội địa	Sự nghiệp khoa học	NS cấp 100% KP

7. Chi cục Phát triển nông thôn:

- Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế-kỹ thuật về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp; kinh tế trang trại; kinh tế hộ; quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư, di dân tái định cư; phát triển nông thôn; an sinh xã hội; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; cơ điện nông nghiệp và phát triển ngành nghề nông thôn.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế-kỹ thuật đã được phê duyệt. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

- Về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp, nông thôn:

+ Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch về phát triển kinh tế hợp tác nông, lâm, ngư nghiệp và diêm nghiệp, kinh tế hộ, kinh tế trang trại, liên kết trong nông nghiệp sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Tổng hợp, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách, biện pháp khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác nông, lâm, ngư nghiệp và diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn trên địa bàn cấp xã; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Về phát triển nông thôn:

+ Tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Thẩm định, thẩm tra các chương trình, dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật nông thôn; thẩm định hoặc tham gia thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến kế hoạch chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chương trình phát triển nông thôn theo quy định.

- Về quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư, di dân tái định cư:

+ Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương xây dựng các chương trình, dự án về bố trí dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện; bố trí ổn định dân cư các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới hải đảo, khu rừng đặc dụng, vùng nước biển dâng do tác động của biến đổi khí hậu, di cư tự do;

+ Thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến bố trí dân cư, di dân tái định cư trong nông thôn. Xây dựng hạ tầng nông thôn khu, di dân tái định cư. Thực hiện các dự án điều tra cơ bản và thiết kế quy hoạch về bố trí dân cư thuộc thẩm quyền;

+ Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, bố trí dân cư, di dân tái định cư trong nông thôn theo quy định.

- Về đào tạo nghề cho lao động nông thôn:

+ Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra giám sát việc thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn;

+ Thực hiện nhiệm vụ về đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động các làng nghề nông thôn theo quy định.

- Về giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn:

+ Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, ngành nghề, dịch vụ nông thôn cho các đối tượng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, 30a, 135, xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy; đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, 30a, 135, xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy ở địa phương;

+ Tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, 30a, 135, xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy;

+ Hướng dẫn việc triển khai chương trình bảo hiểm nông nghiệp theo quy định.

- Về cơ điện nông nghiệp, phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn:

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển cơ điện nông nghiệp, ngành nghề, làng nghề gắn với hộ gia đình và hợp tác xã sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Hướng dẫn và tổ chức hội chợ, triển lãm, hội thi sản phẩm nông, lâm, thủy sản và sản phẩm làng nghề nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục; đầu mối xây dựng và tổ chức thực hiện tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ trang trại trong nông, lâm, ngư và diêm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đầu mối xây dựng, nghiên cứu, tổng kết và nhân rộng các mô hình về phát triển hợp tác xã nông nghiệp, kinh tế hợp tác, kinh tế hộ, kinh tế trang trại, liên kết trong nông nghiệp; bố trí dân cư, di dân tái định cư; phát triển nông thôn, xoá đói giảm nghèo trong nông nghiệp và nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; xoá bỏ thay thế cây có chứa chất ma tuý.

- Triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu và ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi của Chi cục trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, xử lý các vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý việc đăng ký công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

- Tổ chức điều tra, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về các lĩnh vực quản lý được giao.

- Quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

- Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Chi cục theo mục tiêu và nội dung, chương trình cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

8. Chi cục Kiểm lâm:

- Về quản lý rừng:

+ Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

+ Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về lâm nghiệp đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

+ Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Về phát triển rừng:

+ Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về trồng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, nuôi dưỡng, làm giàu rừng;

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về trồng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, nuôi dưỡng và làm giàu rừng;

+ Thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án bảo vệ, phát triển rừng, các mô hình khuyến lâm, phát triển lâm sản ngoài gỗ theo quy định của pháp luật;

+ Thực hiện công tác trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh;

+ Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các dự án bảo vệ và phát triển rừng.

- Về giống cây lâm nghiệp:

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch và phát triển hệ thống vườn giống, rừng giống cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;

+ Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý giống, các nguồn giống, vườn giống cây trồng lâm nghiệp; tổ chức việc bình tuyển và công nhận cây mẹ, cây đầu dòng và rừng giống trên địa bàn tỉnh. Xây dựng phương án, biện pháp, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

- Về sử dụng rừng:

+ Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương án điều chế rừng tự nhiên, phương án quản lý rừng bền vững, kế hoạch khai thác gỗ, lâm sản khác và chế biến lâm sản;

+ Thẩm định, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt hồ sơ thiết kế khai thác gỗ rừng tự nhiên, khai thác, tĩa thưa gỗ rừng trồng, khai thác nhựa thông theo quy định;

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Bảo tồn thiên nhiên:

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng hệ thống rừng đặc dụng và rừng phòng hộ trên địa bàn;

+ Tham mưu quản lý các khu rừng đặc dụng, bảo tồn đa dạng sinh học, các loài thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật;

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc xử lý vi phạm trong hoạt động gây nuôi, trồng cấy nhân tạo động vật, thực vật hoang dã và bảo vệ môi trường rừng theo quy định của pháp luật;

+ Hướng dẫn, kiểm tra về bảo tồn thiên nhiên; giáo dục môi trường gắn với cộng đồng tại các khu bảo tồn thiên nhiên.

- Bảo vệ rừng:

+ Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền huy động các đơn vị vũ trang; huy động lực lượng, phương tiện

khác của các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, ứng cứu cháy rừng và phá rừng nghiêm trọng trong những tình huống cần thiết và cấp bách;

- + Tổ chức thực hiện các biện pháp chống chặt, phá rừng trái phép và các hành vi trái pháp luật xâm hại đến rừng và đất lâm nghiệp;

- + Dự báo nguy cơ cháy rừng; xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng chuyên ngành; thống kê, kiểm kê rừng và đất lâm nghiệp; tham gia phòng, trừ sâu bệnh hại rừng;

- + Tổ chức bảo vệ các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý;

- + Phối hợp hoạt động bảo vệ rừng đối với lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng và lực lượng bảo vệ rừng của cộng đồng dân cư trên địa bàn.

- Bảo đảm chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng ở địa phương:

- + Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn;

- + Tổ chức thực hiện các hoạt động xử lý, xử phạt vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật;

- + Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ rừng khi rừng bị xâm hại.

- Xây dựng lực lượng và tuyên truyền:

- + Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, chế độ, chính sách và pháp luật cho công chức, viên chức ngành lâm nghiệp và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến lâm nghiệp trên địa bàn;

- + Cấp phát, quản lý trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu, thẻ kiểm lâm, vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị chuyên dùng của kiểm lâm địa phương; ấn chỉ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định pháp luật.

- Tổ chức thực hiện các dịch vụ kỹ thuật lâm nghiệp theo quy định pháp luật; tổ chức hoạt động du lịch sinh thái phải phù hợp với quy hoạch khu rừng đặc dụng và quy định của pháp luật.

- Thực hiện hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện thanh tra chuyên ngành về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực lâm nghiệp; thực hiện việc báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

II. DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG CẦN HỖ TRỢ MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ KINH PHÍ NHÀ NƯỚC

1. Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản:

- Kiểm nghiệm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.
- Tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm cho các đối tượng là chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

2. Chi cục Chăn nuôi và thú y

- Chi phí cho hợp đồng lao động làm công tác Kiểm soát giết mổ; kiểm tra vệ sinh thú y.
- Công tiêm phòng các loại vaccine phòng chống dịch bệnh động vật (đối với 03 huyện miền núi Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh)
- Vật tư, hóa chất, thuê mướn lao động phục vụ công tác KDDV.
- In ấn biên lai, ấn chỉ để thực hiện việc thu, nộp và sử dụng phí, lệ phí theo quy định của pháp luật; các loại giấy chứng nhận (như mục 12- phần A).
- Trang phục, sắc phục kiểm dịch động vật; thẻ kiểm dịch viên động vật, biển hiệu kiểm dịch động vật theo quy định.
- Công tác Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về chăn nuôi, thú y theo quy định của pháp luật, Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.
- Tiêu hủy và xử lý chai, vỏ lọ, dụng cụ chứa đựng Vắc xin.
- Các loại vắc xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm nằm trong danh mục tiêm phòng bắt buộc của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- Chi phí cho công tác phòng chống dịch bệnh động vật.
- Hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành Chăn nuôi, thú y

3. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng:

- Tiếp nhận vốn ngân sách của tỉnh, vốn tài trợ, viện trợ; huy động các nguồn vốn trung và dài hạn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn.
- Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn ủy thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng cam kết ủy thác (nhận ủy thác chi trả dịch vụ môi trường rừng theo Nghị định 99/2010/NĐ-CP).
- Tiếp nhận và quản lý các khoản đóng góp bắt buộc theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 05/2008/NĐ-CP.
- Thực hiện hỗ trợ vốn cho các chương trình, dự án, hoạt động phi dự án theo Nghị định 05/2008/NĐ-CP.
- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn cơ chế huy động các nguồn lực xã hội, các khoản đóng góp bắt buộc; nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước vào Quỹ.
- Vận động, tiếp nhận và quản lý các khoản đóng góp bắt buộc; nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; nguồn tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

- Tổ chức thẩm định, xét chọn chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án mà Quỹ có thể hỗ trợ kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định theo thẩm quyền.

- Hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đối tượng trong việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí do Quỹ hỗ trợ.

- Thực hiện các quy định của pháp luật về thống kê, kế toán và kiểm toán.

- Nhận ủy thác thu, chi dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Quản lý sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn vốn, bảo toàn và phát triển vốn của Quỹ, tự bù đắp chi phí quản lý.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước theo quy định hiện hành.

- Thực hiện những nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT giao.

4. Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn:

- Giúp Sở Xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án và cơ chế, chính sách về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân ở nông thôn về sử dụng nước sạch và vệ sinh môi trường; xây dựng và nhân rộng các mô hình tăng cường tiếp cận với nước sạch, giảm thiểu ô nhiễm, bảo đảm vệ sinh môi trường nông thôn.

- Hướng dẫn, tư vấn về chuyên môn nhiệm vụ, tập huấn nâng cao năng lực cho bộ máy làm công tác nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn ở cấp huyện và cấp xã.

- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu cấp tỉnh về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- Thực hiện phân tích, xét nghiệm, kiểm nghiệm, theo dõi, đánh giá về chất lượng nước sạch nông thôn.

- Mục tiêu đưa tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đến năm 2020 đạt 100% theo Nghị quyết Đại hội 19 Tỉnh Đảng bộ.

Số lượng viên chức thực hiện các nhiệm vụ trên: 17 người

5. Trung tâm Giống cây trồng:

- Dịch vụ khảo nghiệm giống cây trồng.

- Dịch vụ phục tráng giống

- Dịch vụ kiểm nghiệm, thử nghiệm giống cây trồng (LAS)

- Dịch vụ cung ứng giống lúa siêu nguyên chủng và nguyên chủng

- Dịch vụ cung ứng giống lúa lai

- Dịch vụ cung ứng giống lúa để khắc phục hậu quả thiên tai

- Dịch vụ cung ứng giống cây trồng: lúa, cây ngắn ngày (ngô, đậu các loại..), cây lâm nghiệp, cây ăn quả, rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng cảnh quan và hoa các loại.

6. Trung tâm Giống vật nuôi:

- Ký kết và triển khai thực hiện các hợp đồng tư vấn dịch vụ khoa học kỹ thuật về lĩnh vực chăn nuôi với các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

+ Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật về lai tạo giống gia súc, gia cầm, thủy cầm, giống cỏ, chăm sóc vật nuôi; xây dựng mô hình khuyến nông, trình diễn kỹ thuật về lĩnh vực chăn nuôi.

- Xây dựng, trình duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án Giống vật nuôi trong tỉnh theo chỉ đạo và phân công của Sở về lĩnh vực chăn nuôi.

+ Đơn vị đang thực hiện Đề án Phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ tỉnh Bình Định giai đoạn 2015-2020.

+ Đơn vị chuẩn bị triển khai thực hiện Quyết định 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020.

- Nghiên cứu khảo nghiệm và bảo tồn giống gốc gia súc, gia cầm, thủy cầm :

+ Nghiên cứu, khảo nghiệm, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật về lĩnh vực chăn nuôi.

+ Bảo tồn giống gốc gia súc, gia cầm, thủy cầm :

* Giống thủy cầm : - Vịt TC

- Vịt Triết giang

* Giống gia cầm : - Gà ta

* Giống gia súc : - Thỏ giống : NewZealand; California

- Dê giống : Bore; Bách thảo

- Lợn giống ngoại : Yorshire, Landrace, Duroc, Pietrain

- Chọn lọc, nhân thuần, lai tạo giống mới gia súc, gia cầm, thủy cầm cao sản thích hợp với điều kiện chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Sản xuất, dịch vụ cung ứng giống gia súc, gia cầm, thủy cầm, giống cỏ, vật tư, dụng cụ thiết bị kỹ thuật phục vụ chăn nuôi.

+ Giống thủy cầm : - Trứng vịt giống TC

- Vịt giống TC

- Trứng vịt giống Triết giang

- Vịt Triết giang

+ Giống gia cầm : - Gà ta giống

+ Giống gia súc : - Thỏ giống : NewZealand; California

- Dê giống : Bore; Bách thảo

- Lợn giống ngoại : Yorshire, Landrace, Duroc, Pietrain

- Cỏ giống cao sản các loại: Mulato II, Cỏ voi VA06, Cỏ ghine,

Cỏ Stylo

- Huấn luyện đào tạo: Xây dựng, biên soạn tài liệu: đào tạo, tập huấn kỹ thuật chăn nuôi cho cán bộ kỹ thuật cơ sở và nông dân.

7. Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp nông thôn

- Lập Quy hoạch, điều chỉnh bổ sung Quy hoạch, lập Dự án Đầu tư thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Điều tra, khảo sát chuyên đề nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản và Phát triển nông thôn.

- Điều tra, kiểm kê, thống kê tài nguyên rừng; giám định rừng.

- Đánh giá tác động môi trường đối với các Quy hoạch và Dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn

8. Trung tâm Giống Thủy sản:

- Tiếp nhận các đối tượng giống mới, giống thuần chủng, đàn giống ông bà, bố mẹ từ các Trung tâm Giống Quốc gia, Trung tâm Giống cấp I, Khu vực và các Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản để chọn lọc, phát triển đàn cá giống hậu bị đáp ứng cho các cơ sở sản xuất giống thương mại trong tỉnh.

- Lưu giữ giống gốc, nhân giống các đối tượng thủy sản bản địa quý hiếm để bảo vệ nguồn gen Quốc gia.

- Nghiên cứu, tiếp nhận, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ về sản xuất giống thủy sản và chuyển giao cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

- Sản xuất giống thả ra các vùng nước tự nhiên, hồ chứa để bổ sung, bảo tồn và tái tạo nguồn lợi thủy sản theo chương trình, kế hoạch được giao.

- Sản xuất giống cung cấp cho các chương trình miền núi, chương trình khuyến nông, chương trình hợp tác giữa các tỉnh.

- Tổ chức sản xuất, dịch vụ giống thủy sản kinh tế theo nhu cầu của xã hội.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, tư vấn kỹ thuật về giống thủy sản cho các cá nhân, tổ chức hoạt động trên lĩnh vực giống thủy sản.

- Tham gia thực hiện chương trình, dự án triển khai xây dựng các mô hình khuyến nông được giao trên địa bàn tỉnh.

- Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước về lĩnh vực giống thủy sản theo quy định của pháp luật và phân cấp.

9. Trung tâm Khuyến nông:

- Trình diễn và nhân rộng mô hình.

+ Xây dựng các mô hình trình diễn về tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với từng địa phương, nhu cầu của người sản xuất và định hướng của ngành, các mô hình thực hành sản xuất tốt gắn với tiêu thụ sản phẩm.

+ Xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp (Tiêu chuẩn mô hình ứng dụng công nghệ cao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phù hợp với quy định của Luật Công nghệ cao).

+ Xây dựng mô hình tổ chức, quản lý sản xuất, kinh doanh nông nghiệp hiệu quả và bền vững.

+ Chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ từ các mô hình trình diễn, điển hình sản xuất tiên tiến ra diện rộng

- Huấn luyện đào tạo.

+ Tập huấn những tiến bộ KHKT mới, chính sách, pháp luật, truyền nghề về kỹ năng sản xuất, tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực khuyến nông cho:

*Mạng lưới khuyến nông, khuyến ngư viên cấp xã, cán bộ khuyến nông cấp huyện, cấp tỉnh, một số cộng tác viên làm công tác khuyến nông và hội viên các hội đoàn thể.

*Người sản xuất, bao gồm: nông dân sản xuất nhỏ, nông dân sản xuất hàng hóa, nông dân thuộc diện hộ nghèo; chủ trang trại, xã viên tổ hợp tác và hợp tác xã; công nhân nông, lâm trường; doanh nghiệp vừa và nhỏ.

* Người hoạt động khuyến nông là cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động hỗ trợ nông dân để phát triển sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực: Ngành nghề sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ trong nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, ngư nghiệp, thủy nông, cơ điện nông nghiệp, ngành nghề nông thôn;

+ Hình thức tổ chức:

- * Thông qua mô hình trình diễn;
- * Tổ chức các lớp học ngắn hạn gắn lý thuyết với thực hành;
- * Thông qua các phương tiện truyền thông: báo, đài, tờ rơi, tài liệu (sách, đĩa CD-DVD);
- * Qua chương trình đào tạo từ xa trên kênh truyền thanh, truyền hình, xây dựng kênh truyền hình dành riêng cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn; ưu tiên là đào tạo nông dân trên truyền hình;
- * Qua trang thông tin điện tử khuyến nông trên internet;
- * Tổ chức khảo sát, học tập trong và ngoài nước.

- Thông tin tuyên truyền.

+ Phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua hệ thống truyền thông đại chúng và các tổ chức chính trị xã hội.

+ Phổ biến tiến bộ khoa học và công nghệ, các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh thông qua hệ thống truyền thông đại chúng, tạp chí khuyến nông, tài liệu khuyến nông, hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm, diễn đàn và các hình thức thông tin tuyên truyền khác; xuất bản và phát hành ấn phẩm khuyến nông.

+ Xây dựng và quản lý dữ liệu thông tin của hệ thống thông tin khuyến nông.

- Tư vấn và dịch vụ khuyến nông.

Tư vấn và dịch vụ khuyến nông ngành nghề sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ trong nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, ngư nghiệp, thủy nông, cơ điện nông nghiệp, ngành nghề nông thôn về:

+ Chính sách và pháp luật liên quan đến phát triển nông nghiệp, nông thôn

+ Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, tổ chức, quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, giảm giá thành, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm;

+ Dịch vụ cung ứng giống các loại.

+ Dịch vụ cung ứng vật tư nông nghiệp.

+ Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

+ Hợp đồng bảo hiểm sản xuất, kinh doanh.

+ Khởi nghiệp cho chủ trang trại, doanh nghiệp vừa và nhỏ về lập dự án đầu tư, tìm kiếm mặt bằng sản xuất, huy động vốn, tuyển dụng và đào tạo lao động, lựa chọn công nghệ, tìm kiếm thị trường.

- Hợp tác quốc tế về khuyến nông.

+ Tham gia thực hiện hoạt động khuyến nông trong các chương trình hợp tác quốc tế.

+ Trao đổi kinh nghiệm khuyến nông với các tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế theo quy định của luật pháp Việt Nam.

+ Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ cho người làm công tác khuyến nông thông qua các chương trình hợp tác quốc tế và chương trình học tập khảo sát trong và ngoài nước.

10. Ban Quản lý dự án Thủy lợi:

- Thực hiện quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư.

- Thực hiện các thủ tục về giao, nhận đất; xin cấp giấy phép xây dựng, chuẩn bị mặt bằng xây dựng và các công việc khác phục vụ cho việc xây dựng công trình

- Chuẩn bị hồ sơ thiết kế, dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình để chủ đầu tư tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định.
- Lập hồ sơ mời thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu; đàm phán, ký kết hợp đồng với các nhà thầu theo uỷ quyền của Chủ đầu tư.
- Thực hiện nhiệm vụ giám sát thi công xây dựng công trình khi có đủ điều kiện năng lực.
- Nghiệm thu, thanh toán, quyết toán theo hợp đồng ký kết.
- Quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường của công trình xây dựng; nghiệm thu, bàn giao công trình.
- Lập báo cáo thực hiện vốn đầu tư hàng năm, báo cáo quyết toán khi dự án hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng.
- Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và các nhiệm vụ khác khi được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

11. Ban Quản lý Khu sinh thái Côn Chim đầm Thị Nại:

- Quản lý, khai thác, sử dụng mặt nước, các công trình thuộc cơ sở hạ tầng được giao thuộc khu sinh thái Côn Chim – đầm Thị Nại.
- Thực hiện khôi phục, trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn trên phạm vi toàn tỉnh, thực hiện các dự án được giao.
- Giám sát, quản lý, sản xuất giống cây rừng ngập mặn và trồng rừng ngập mặn trên toàn bộ diện tích rừng ngập mặn đã được UBND tỉnh phê duyệt
- Thực hiện các mô hình khuyến ngư, khuyến lâm được giao triển khai.
- Thực nghiệm ứng dụng nuôi trồng thủy sản trong rừng ngập mặn theo phương pháp sinh thái bền vững và chuyển giao kỹ thuật để các địa phương trong tỉnh áp dụng

12. Ban Quản lý Rừng đặc dụng An Toàn:

- Tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, phương án và cơ chế, chính sách về bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng;
- Tổ chức thực hiện việc quản lý, bảo vệ, phát triển rừng đặc dụng và các loại rừng, các loại đất khác xen kẽ trong khu rừng đặc dụng được giao theo đúng quy định của pháp luật;
- Tiếp nhận nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và phối hợp với các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND các huyện, xã và các cơ quan liên quan quản lý, sử dụng có hiệu quả đúng mục đích nguồn KP để bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng;
- Tổ chức quản lý, bảo vệ TNTN, khôi phục và bảo tồn nguyên vẹn hệ sinh thái, bảo tồn tính đa dạng sinh học của khu rừng đặc dụng;
- Thống kê, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và định kỳ báo cáo cho các cơ quan có thẩm quyền;
- Lập các dự án về khoán bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh, phục hồi, cải tạo rừng, trồng mới rừng, dự án xóa đói, giảm nghèo vùng đệm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện;
- Tham gia các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng theo quy định của pháp luật;
- Kinh doanh, dịch vụ lâm, nông nghiệp khai thác lâm sản phụ dưới tán rừng, dịch vụ du lịch, cung ứng dịch vụ môi trường rừng.

13. Ban Quản lý Cảng cá Quy Nhơn:

- Quản lý Cảng cá, tham mưu cho Sở trong công tác tổ chức phục vụ cho sản xuất, lưu thông hàng hải sản, trong công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, phòng chống lụt bão, tuyên truyền vận động ngư dân thực hiện các quy định của nhà nước, của ngành.

- Triển khai tổ chức thực hiện các hạng mục dịch vụ hậu cần nghề cá tại Cảng cá Quy Nhơn phục vụ cho cộng đồng nghề cá của ngư dân theo phương án xã hội hóa:

Gồm có 5 hạng mục cụ thể như sau:

+ Xưởng sản xuất và cung ứng nước đá

+ Kho lạnh

+ Dịch vụ nghề cá: ngư lưới cụ, máy móc thiết bị tàu thuyền...

+ Dịch vụ ăn uống, nghỉ ngơi.

+ Khu cung ứng xăng dầu.

- Hình thức tổ chức dịch vụ sự nghiệp: BQL Cảng cá sử dụng nguồn từ Quỹ phát triển sự nghiệp của đơn vị, nguồn lợi nhuận từ hoạt động KDDV, vốn huy động từ CBCNV và nguồn huy động từ liên doanh, liên kết với khách hàng và vay ngân hàng.

14. Trường Trung học Kinh tế kỹ thuật:

- Đào tạo trung cấp chuyên nghiệp: hệ tập trung chính quy, hệ vừa làm vừa học

- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn: sơ cấp

- Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở

III. DANH MỤC CÁC CÔNG VIỆC KHÔNG THUỘC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

1. Chi cục Chăn nuôi và thú y:

- Công tiêm phòng các loại vaccine phòng chống dịch bệnh động vật (trừ 03 huyện miền núi).

- Tiêu hủy động vật chết do mắc các bệnh nawnmg trong danh mục tiêm phòng bắt buộc nhưng chủ nuôi không chấp hành, sản phẩm động vật không đảm bảo vệ sinh thú y.

- Các loại vaccine phòng bệnh cho gia súc, gia cầm không nằm trong danh mục tiêm phòng bắt buộc của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2. Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn:

- Quản lý, vận hành các công trình cấp nước tập trung ở nông thôn được cấp có thẩm quyền giao và tổ chức việc cung cấp nước sạch theo giá bán được UBND tỉnh phê duyệt.

- Hiện nay Trung tâm được giao quản lý 05 nhà máy: Nhà máy Cấp nước Bình Tường, Nhơn Tân, Phước Sơn, Phù Cát, Tây Giang với tổng công suất 13.450 m³/ngày đêm, trong đó có 02 nhà máy thực hiện công tác bán buôn và 03 nhà máy thực hiện công tác bán lẻ đến người tiêu dùng.

- Kế hoạch năm 2016:

+ Lượng nước sản xuất: 3.045.000m³

+ Lượng nước tiêu thụ: 2.683.100 m³

- Hoạt động sản xuất và cung cấp nước tự trang trải hoàn toàn kinh phí, giá tiêu thụ nước theo Quyết định của UBND tỉnh.

- Số lượng nhân viên thực hiện nhiệm vụ này là 40 người.

3. Ban Quản lý dự án Thủy lợi:

- Tư vấn đầu tư xây dựng công trình lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, dân dụng và công nghiệp, giao thông nông thôn, hạ tầng kỹ thuật cho các chủ đầu tư khác trên cơ sở hợp đồng kinh tế.

- Lập dự án đầu tư, quản lý dự án đầu tư, tư vấn đấu thầu, thẩm tra thiết kế - dự toán, giám sát thi công xây dựng.

- Khảo sát xây dựng, thiết kế công trình thủy lợi.

4. Trường Trung học Kinh tế kỹ thuật:

- Liên kết đào tạo Đại học hệ vừa làm vừa học

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: KH-TC.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Văn Thọ